

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2019

I. Kết quả hoạt động năm 2018:

Thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông và các Quyết định của Hội đồng Quản trị năm 2018, Ban Giám đốc Công ty đã chỉ đạo sát sao các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chi tiết kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2018 như sau:

1. Công tác đào tạo, sát hạch lái xe:

- Năm 2018 Công ty đã thực hiện việc đầu tư nâng cấp, xây dựng bổ sung cơ sở vật chất phục vụ việc đào tạo cho phù hợp với quy mô và các quy định mới:

+ Cải tạo lại toàn bộ hệ thống phòng lớp học phục vụ việc học lý thuyết và thực hành.

+ Xây mới thêm 1 dãy phòng lớp học phục vụ việc học lý thuyết theo quy định.

+ Đầu tư mới hệ thống sát hạch lái xe A1 chấm điểm tự động.

- Kết quả đào tạo, sát hạch lái xe năm 2018 cụ thể như sau:

+ Kết quả công tác tuyển sinh, đào tạo năm 2018:

| STT | Hạng đào tạo | Đơn vị tính | Số lượng |
|-----|--------------|-------------|----------|
| 1 | Hạng A1 | Học viên | 3.140 |
| 2 | Hạng B2 | Học viên | 2.090 |
| 3 | Hạng C | Học viên | 1.568 |

+ Kết quả công tác sát hạch năm 2018:

| TT | Nội dung | Số lượng các kỳ sát hạch | Tổng số thí sinh đăng ký sát hạch | Tổng số thí sinh đến dự sát hạch | Số lượng thí sinh đạt sát hạch |
|----|-------------------|--------------------------|-----------------------------------|----------------------------------|--------------------------------|
| 1 | Mô tô hạng A1 | 32 | 5.231 | 4.628 | 3.920 |
| 2 | Ô tô hạng B2 và C | 33 | 6.151 | 4.964 | 3.058 |

2. Công tác sản xuất viên gỗ nén:

Năm 2018 mảng sản xuất viên gỗ nén và các sản phẩm khác từ gỗ đã đi vào ổn định, tuy nhiên công tác sản xuất vẫn gặp rất nhiều khó khăn trong công tác thu mua nguyên liệu đầu vào do sự cạnh tranh của các đơn vị có hoạt động sản xuất và chế biến lâm sản tương tự của các đơn vị sản xuất trong khu vực.

Kết quả sản xuất viên gỗ nén năm 2018 như sau:

| STT | Tên sản phẩm | Đơn vị tính | Số lượng | Ghi chú |
|-----|--------------|-------------|----------|---------|
| 1 | Viên gỗ nén | Tấn | 2.230 | |

3. Các chỉ tiêu về kết quả kinh doanh năm 2018:

ĐVT: đồng

| TT | Chỉ tiêu | Năm 2018 | | | |
|----|---|----------------|----------------|--------------------------------|-----------|
| | | Số thực hiện | Số kế hoạch | So sánh thực hiện với kế hoạch | |
| | | | | Chênh lệch | Tỷ lệ (%) |
| 1 | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 26.011.482.420 | 34.287.168.000 | -8.275.685.580 | 75,86 |
| 2 | Các khoản giảm trừ doanh thu | 0 | 0 | 0 | |
| 3 | Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ | 26.011.482.420 | 34.287.168.000 | -8.275.685.580 | 75,86 |
| 4 | Giá vốn hàng bán | 24.776.666.386 | 30.632.923.215 | -5.856.256.829 | 80,88 |
| 5 | Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 1.234.816.034 | 3.654.244.785 | -2.419.428.751 | 33,79 |
| 6 | Doanh thu hoạt động tài chính | 1.721.435 | 0 | 1.721.435 | |
| 7 | Chi phí tài chính | 3.220.341.745 | 2.476.000.000 | 744.341.745 | 130,06 |
| | - Lãi vay | 3.330.739.453 | 2.476.000.000 | 854.739.453 | 134,52 |
| | - Chi phí tài chính khác | -110.397.708 | 0 | -110.397.708 | |
| 8 | Chi phí bán hàng | 0 | 0 | 0 | |
| 9 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 3.639.411.961 | 4.548.000.000 | -908.588.039 | 80,02 |
| 10 | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | -5.623.216.237 | -3.369.755.215 | -2.253.461.022 | 166,87 |
| 11 | Thu nhập khác | 4.198.508 | 0 | 4.198.508 | |
| 12 | Chi phí khác | 52.454.687 | 0 | 52.454.687 | |
| 13 | Lợi nhuận khác | -48.256.179 | 0 | -48.256.179 | |
| 14 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | -5.671.472.416 | -3.369.755.215 | -2.301.717.201 | 168,31 |

Đánh giá về kết quả kinh doanh năm 2018:

So với kế hoạch đề ra thì hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty không đạt được do các yếu tố chính sau:

- Doanh thu mảng đào tạo, sát hạch lái xe giảm 4.693.206.180 đồng. Nguyên nhân: Năm 2018 chưa xin cấp phép tăng lưu lượng được mảng đào tạo lái xe hạng B1 số tự động. Ngoài ra, trong năm có các chính sách mới liên quan tới mảng đào tạo, sát hạch khiến lượng học viên tham gia học lái xe các hạng A1, hạng C bị giảm.

- Doanh thu mảng sản xuất viên gỗ nén giảm 3.582.479.400 đồng. Nguyên nhân: Các khó khăn trong khâu nhập nguyên liệu đầu vào khiến Nhà máy chưa chủ động được phần đầu vào phục vụ việc sản xuất dẫn đến sản lượng giảm so với kế hoạch 1.420 tấn.

- Chi phí tài chính tăng do khi lập kế hoạch tính toán phần lãi vay thấp hơn thực tế 854.739.453 đồng.

- Ngoài ra, do tăng chi phí đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, tuyển dụng và tập huấn đội ngũ giáo viên nhằm đáp ứng đúng với quy định mới cũng khiến 1 phần chi phí tăng lên.

II. Cơ cấu tổ chức, nhân sự, tiền lương:

Tổng số lao động bình quân năm 2018 toàn Công ty là 150 người, trong đó:

- Văn phòng Công ty có 07 người, gồm:

+ Ban Giám đốc: 03 người

+ Phòng Hành chính - Quản trị: 02 người

+ Phòng Kế toán: 01 người

+ Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật: 01 người

- Trường nghề có 143 người. Chia ra:

+ Khối văn phòng: 19 người

+ Khối giáo viên: 113 giáo viên

+ Xưởng sản xuất: 11 người

- Thu nhập bình quân của người lao động: 5.660.000 đồng

- Chế độ BHXH: Người lao động toàn Công ty được tham gia đầy đủ các chế độ BHXH, BHYT, BHTN đúng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

III. Phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2019:

194
TY
HÂN
PHÁT
LƯỢNG
NAM
N - T

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

Bảng tổng hợp kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

DVT: đồng

| TT | Nội dung | Tổng cộng | Ghi chú |
|------------|---|-----------------------|---------|
| I | Doanh thu | 39.378.938.000 | |
| 1 | Đào tạo | 27.015.600.000 | |
| 2 | Cho Thuê cơ sở vật chất sát hạch và xe chíp | 2.873.338.000 | |
| 3 | Viên gỗ nén | 9.490.000.000 | |
| II | Giá vốn | 34.716.153.776 | |
| 1 | Đào tạo: | 21.395.690.400 | |
| 2 | Cho Thuê cơ sở vật chất sát hạch và xe chíp | 3.839.163.376 | |
| 3 | Viên gỗ nén | 9.481.300.000 | |
| III | Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 4.662.784.224 | |
| 1 | Từ dự án đào tạo, sát hạch lái xe | 4.654.084.224 | |
| 2 | Từ dự án viên gỗ nén | 8.700.000 | |
| IV | Chi phí tài chính | 3.696.000.000 | |
| V | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 7.488.000.000 | |
| 1 | Chi phí QLDN Văn phòng Trường | 3.132.000.000 | |
| 2 | Chi phí Văn phòng Công ty | 1.956.000.000 | |
| 3 | Trích lập dự phòng giảm giá đầu tư (đối với các khoản đầu tư không hiệu quả: Dự án thủy điện Nậm Xây Nội 1 và dự án thủy điện Nậm Xe) | 2.400.000.000 | |
| VI | Kết quả Kinh doanh | -6.521.215.776 | |

2. Các giải pháp thực hiện:

Để đảm bảo kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra, Ban giám đốc Công ty sẽ thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

- Tăng cường công tác quản lý nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ của các bộ phận, cá nhân.

- Đối với mảng đào tạo và sát hạch lái xe: Ổn định tổ chức, tiếp tục tăng cường công tác tuyển sinh bằng việc nâng cao chất lượng đào tạo, tăng cường việc liên kết đào tạo. Tiếp tục nghiên cứu để thực hiện việc mở thêm hạng đào tạo, sát hạch B1 số tự động đồng thời tăng lưu lượng đào tạo các hạng B2 và hạng C trên 1.000 học viên.

- Đối với xưởng sản xuất viên gỗ nén và các sản phẩm từ gỗ:
- + Tiếp tục chuẩn hóa quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn 5S.
- + Nghiên cứu và đa dạng hóa sản phẩm đầu ra.
- + Nâng cao chất lượng và đa dạng hóa sản phẩm đầu ra, mở rộng thị trường trong và ngoài nước.
- + Liên kết với các đơn vị sản xuất trong khu vực nhằm tìm kiếm tiến tới làm chủ đơn hàng thương mại tạo điều kiện cho sản xuất phát triển bền vững.
- + Mở rộng và tăng cường tìm kiếm nguyên liệu đầu vào cho sản xuất tại các khu vực lân cận.
- Đối với các dự án góp vốn: Tiếp tục nghiên cứu để cơ cấu lại danh mục đầu tư, thanh khoản các dự án đầu tư đã lâu và không hiệu quả để tập trung nguồn lực vào các dự án có hiệu quả hơn.
- Đối với khoản nợ vay của Sở giao dịch I - Ngân hàng phát triển Việt Nam: Công ty tiếp tục nghiên cứu và trình các phương án xin cơ cấu lại khoản vay để giảm bớt khó khăn về tài chính.

Ban Giám đốc kính báo cáo Đại hội về tình hình sản xuất kinh doanh - tài chính của công ty năm vừa qua, kế hoạch năm 2019. Ban Giám đốc sẽ nghiên cứu một định hướng kinh doanh cụ thể hơn, có khả năng tạo chuyển biến mạnh cho toàn bộ hoạt động của Công ty trong thời gian tới.

Kính đề nghị Đại hội xem xét và có ý kiến chỉ đạo và hỗ trợ Ban Giám đốc công ty trong quá trình thực hiện.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VT.



Lại Thế Vĩnh

